

BR. VI, ngày 14.04.1999.
Kính thưa Bộ trưởng,

Điếc mòt nòng bao tao cho dia di 'tă'g quý
Hồi, tò vò vò viết thư nă'g tă'g bă', khă'g
quý! Hồi ca, thèp giip đă'g thă'c nă'g ò thi
háng dă'g bă'g tis cho tò'g biêt tinh, trang h/s
của tò'g ra sao, Cò' The mò' lai tè' tă'g iết lă'g
Còn Cung trida' kli' cains Cung. Ho dông lai hoài
tans hay & ?

Tor xé, trung báy và lò xo và sau đây nó sẽ bay
trung báy bao lâu. Nếu để lò xo họ sẽ
tối thiểu ba giây.

- Tờ, nguyên là của Tỉnh ủy QĐ/VNCH, tờ
nhập K 4/69/82TB. Thời điểm ngày 24.1.70, Keng
qua, các chức vụ: Trung đội trưởng ĐHQ. Đại đội
Phó, ĐQ/CTC, Chỉ huy, Tiểu đoàn/ĐHQ - Rèo
quay hàng Quốc tiếp n. Chỉ huy Kỵ Tu (KDC 2098),
sau cùng là Phân Chỉ huy Tuy, xã Luy Tuy
đến 20.7.75. Tờ bị bắt Cai tan trên đường
đi tan từ 1.5.75 đến 2.5.78 tại xã
huyện Mỹ Tu (nay là xã Võ Cát) và xã Tuy
Hà, Gia Lai (Còn Cát) thuộc Tỉnh Gia Lai, Gia Lai;
Nhà tù Lai, xã Luy Tuy, xã Tuy, xã
Bến Võ, xã Luy, xã Mỹ Tu, xã Tuy
(Bến Lèo, xã Tuy)

(ba xép, ca)
Trí năm 1983, Vi - giao 'Kho' Khoai trog aor
Món món a - giáp tòz fo' lán, dò, xis v' giao
quán. Cé - dè - sìn dòg ôn, béis nòi, giao
lô me ajià 83, nheo a - tòz fo' Cú - hí, auy
cho a. Dès năm 1985, 1 tòz - nia auy
phi. cho - Kaj - dès năm 1987 tòz xis laph
lán, tri, lán hiết 3 tòz v' dès 1990 tòz
riy chiai tuii cho bê BRV ì dè lán h/s
HO.

710. Khi tách/s HO thi-^{of} C' GRÍ bao
chíu, vi tríc' thá' rẽ tò, gai tríc' GRÍ C'W
CA XG (Cuc' do la XS Br Ninc, Mey 74, 55)
HO đg lây lès rẽ aòi cùy đg lams that lác

Điều kiện để có vé tờ tem TYC
Hàu Giang nói quân lý h/s cài tao để tờ
(Phò h/s An Ninh) để xin báy phu, the
nhưng có báy phu, cùi tờ tem bì: thất lạc
thé lô trong tay tờ, chàng có môt chiếc túi
gi để lén báy chung cho tờ tem, tờ
bì tờ cài. Do đó dù tờ mời môt cách
là yết xác nhau và rõ ai hi, em Cung
là mờ tờ cài tao tíc xia xác nhau
thờ-tem cài tao (áp, x9, Huyện, x bì Túp
xác nhau mốt h/s) x9 xác nhau lén
thất lạc báy chung (bản chung F4) và sau khi FV)

Đây là rủi ro duy nhất (an chung
tù để tờ mời h/s HO, tài, TY, CA, Đồn, PA,
bịt tờ để rủi ro) để báy, tài, que, lô
túp BR VT báy giờ (Khwai tháng 8/90).
Vì không lý do trees này h/s cài tờ. Chán
quá quyết để trees cho HK mời tài để
xác mời có sang Mái tờ ngày 05.05.93
tờ mời để rủi ro, rồng mời, rủi ro báy
chỗ rủi ro cài báy, lack of credibility
(4 rủi ro xác mời rủi ro) - Cái thời điểm
mà F4 phỏng vấn thất bùi khép kín, chỉ
một tí rết hay rết hổ giờ đó là có thể
gây rò rỉ và bị báy chung xay. Cái
bát cung hổ, trong gai doa, báy

VT hoảng cát khép khép kín để tờ
tờ chán mời rủi ro để rủi
hết giờ them rò rỉ quay sang. Cái
quay sang giờ định. Đó là rủi ro
Túp cát chén tài xet (tờ rết
hổ cát chén mời rủi ro) hay sao
tờ mời rủi ro) rủi ro cát
dày lán đòn giờ Cát chén LNS Thái Lan
dày lán đòn giờ Cát chén rò rỉ rủi ro
tờ mời rủi ro, rò rỉ rủi ro
Cát chén lán, rủi ro rủi ro rủi ro
đó gây rò rỉ rủi ro mời rủi ro
tờ mời rủi ro rủi ro rủi ro

ay b' d'c' gray c'g' trai do do bai to' ophi
ng' o' b' e' b' l'c' h'c' bai than c'j' fai le'
s'g' ch' d'c' c'g' hay & ?

Xin thưa Bà,

Mục tiêu là mìn' liê' b'c' r'v' h'g
- Hiện c'c'g' gray quyết xin m' lai h/s
lai x'c' m'c' & h'g' k'li' m'ay t'v' c'c'
HO & c'c' bai lai m'c' (30.9.99.)
- H'g' m'c' liê' t'c' t'p' t'p' c'g' s'g', c'c' d'c' m'c'
lai hay & (t'c' t'p' m'c' lai t'p' c'c' 377
h'g' h'g' Ba d'c' m'c', hay f'g' k'li' n'c' m'c'
d'c' m'c') (T'c' c'c' m'c' gray ODP.71 c'c'
ODP.0' m'c' (ay s'g' t'p' bai ch'g' h/s
v'c' INS/TL h'g' t'c')

B'c' the liê' b'c' r'v' d'c' o'v' n
h'c' m'c', c'c' m'c' t'p' m'c' t'c' t'p'
m'c' b'c' m'c', d'c' b'c' t'p' h'g' c'c' b'c'
t'c' c'c' m'c' c'c' 47 k'li' theo t'c' t'p' a'j' d'c'
t'c' hay. ~~h'g' t'c' t'p'~~ D'c' C'c'ne.

T'c' c'c' b'c' m'c', t'p' m'c' k'li',
theo t'p' m'c' t'c' t'p' t'c' t'p'
h'g' m'c' m'c' m'c' m'c' m'c' m'c'
m'c' m'c' m'c' m'c' m'c' m'c' m'c'

Xin mong Bà ch'g' liê' giup đ'c'

Trân trọng kính chào.

Đ/c

Tagoyen (1999)

Nguyễn Văn Chi

(HO4A-432)

- Gửi k'li' theo c'c' ch'g' t'c', m'c' thi c'c' c'c' b'c' c'c' m'c'..

NGUYEN VAN CHI
226/Ô 2 THANH BINH HAMLET
PHUOC THANH VILLAGE
LONG DAT DISTRICT
BA RIA-VUNG TAU PROVINCE
VIET NAM

DATE 15 FEB. 1999
US: IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
93/1 WIRELESS ROAD
DIETHLEM TOWER B, ROOM 114/1
BANGKOK 10330 THAILAND

Dear Sirs,

I'm writing to require about the refusal of my ODP application IV-28734/1144-432/CRT from an officer of the INS at the interview of 05.05.1995 in Ho Chi Minh City for "Lack of credibility" since my failure I haven't really known how to make a suitable claim to be re-interviewed and why my proposal of refuse in the USA was refused. Therefore, in order to make you understand more about myself I'll show out all the events which haven't been sent to you as well as the interview team.

First of all, they may have mistaken, in my opinion through the question: "as a chief officer using a pistol, please perform your way of operating colt.45" which was considered easy but at that time I was so embarrassed and careless that I replied with a usual fighting action. After leaving the interview, I realized that I should have performed a sufficient action as trained at the military school to prove myself as a titular officer, who had graduated from the military school. I was interviewed when I had graduated from the 4/69 course at Thu Duc reserved officers training school (24/01/1970), for 25 years, including 6 years in the army (joining on May 15th, 1969) 3 years in the re training camp and the other 16 years as a resident earning a hard living. It was obvious that what I had been taught at school was not clear in my mind. Anyway, I was a fighting infantryman but not a training officer at school. Now I don't believe it was the fact that I was supposed to lack credibility however I really lack evidence because my identifications were completely destroyed on April 30th, 1975 after my unit was separated except for some old photographs and the card which had been shown in the interview team.

The other is that I answered all the questions from the interview team but there were some things I couldn't detail them. I was retrained for 3 years, in which I was secretly kept for 1 year in the concentration camp in My Tu district, Soc Trang province because it was the place in which I had worked as the chief

officer of the village. I'd like to declare my two former same ranking officers as well as my camp mates, who are setting down in the United states

+ Cuon Duong (Former Lieutenant)

5915 SOUTH WAVERLY RD APT D, LANSING-MICHIGAN -48911-4341.
UNITED STATE OF AMERICAN PHONE:(517) 887 4984

+ Tho Mai Dan (Former Captain)

6718 80TH AVENUE NORTH PINELANDS-33781 FLORIDA USA TEL (813) 5452073

After I was released and watched at home for 1 year in my wife's hometown, Bung Trop hamlet, An Ninh village, My Tu district, Soc Trang province, I had to present myself to the local police every week. The original release certificate which was seized because I was not allowed to live away was lost so my photocopied release certificate can't legally prove it.

In 1983 my 80 year old mother had no supporters so I applied for returning to my home town in Phuoc Thanh village, Long Dat district, Ba Ria Vung tau province, the authorities in my home town permitted me to inhabit but the local authorities refused to let me go because I was an object of polities worth observing. Additionally, Long Dat was a sea area and of course they here afraid I would go abroad by sea illegally.

In 1985, my second application for settlement in the home Town was also put aside. Later in 1986 after a long time supporting my mother illegally, I was let leave with two of my children but the other two, and my wife had to stay in.

In 1990 we all were given permission to inhabit in my home town in order to apply for settlement in the United States under the HO program.

With the above detailed information I hope you'll give a look at my file and admitted me to another interview. I'm looking forward to hearing from you

Yours sincerely

nv

NGUYEN VAN CII

PS:

- Enclose my two applications for household registration which were denied in 1983 and 1985.
- Affidavit of documentation.
- Notice.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Nguyễn Văn Chi : IV# / H44-432
(ODP applicant/Tên người định dân)

1) We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2) You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3) We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) Lock of credibility

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Vụ Nhập Tịch Hoa Kỳ

Date/Ngày

05 MAY 1995

Applicant Copy

INS-1

Refugee/PIP denial (12/92)

SƠ ĐI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Điều tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị người dài đắng tin cậy, hoặc những lời bị người dài thay rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hoặc viễn cảnh của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị.Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nêu.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự, người dài và sự lo sợ bị người dài thay rõ đã được duyệt xét lại. Ngày lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp phần quá lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị người dài hoặc sự lo sợ bị người dài thay rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tạm Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ dinh kèm).

3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cầu cài tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cầu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cầu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép di theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

Bangkok, Thailand
Chương Trình Ra Di Có Trật Tự

Ngày: 7/7/1998

Gửi đương đơn ODP:

Đơn xin định cư của Ông/Bà có trong hồ sơ với Chương Trình Ra Di Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) đã bị một viên chức của Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ (INS) từ chối trong buổi phỏng vấn ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Thư này xin báo cho Ông/Bà biết rằng vì đơn xin của Ông/Bà đã bị từ chối, nên ODP không còn phụ trách việc xin xét nữa. Hồ sơ và tất cả các giấy tờ liên quan đến đơn xin của Ông/Bà đã được chuyển cho Văn phòng Địa hạt INS tại Bangkok, Thailand.

Tất cả những thư từ trong tương lai liên quan đến đơn xin của Ông/Bà phải được gửi thẳng đến INS theo địa chỉ sau đây:

US Immigration and Naturalization Service
93/1 Wireless Road
Diethlem Tower B, Room 114/1
Bangkok 10330 Thailand

Đính kèm là các giấy tờ bản chính, nếu có, từ hồ sơ của Ông/Bà. Các bản sao đã được lưu vào hồ sơ.

Trân trọng kính chào Ông/Bà

Dewey Pendergrass
Giám Đốc và Trưởng Lãnh Sự
Chương Trình Ra Di Có Trật Tự Hoa Kỳ



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Orderly Departure Program

Date: 22 DEC 1998

Dear ODP applicant:

Your resettlement application on file with the US Orderly Departure Program (ODP) was denied by an officer of the US Immigration and Naturalization Service (INS) at an interview in Ho Chi Minh City.

This letter is to inform you that, because your application has been denied, it is no longer being handled by ODP. Your case file and all materials relating to your application have been transferred to the INS District Office in Bangkok, Thailand.

All future correspondence relating to your application should be directed to the INS at the following address:

**US Immigration and Naturalization Service
93/1 Wireless Road
Diethlem Tower B, Room 114/1
Bangkok 10330 Thailand**

Enclosed are the original documents, if any, from your case file. Photocopies have been retained for the record.

Sincerely yours,

Dewey Pendergrass
Director and Chief Consul
US Orderly Departure Program

Affidavit of Documentation

My name is Van Hai Tho, born in 1942, rank as Captain Officer Sergeant.
I am currently living at 6718 80th Avenue North, City of Pinellas Park, Florida, USA.

I hereby certified that **Mr. Nguyen Van Chi**, was born in 1949, a Lieutenant commander Officer, Rank as the chief officer of the village, during the armed conflict at Vietnam War. He was in charge of the District My Tu, City of Soc Trang (former name Ba Xuyen city); his identification number was KBC7098.

From May 1st, 1975 up to June 1976, based on my recollection, Mr. Nguyen was imprisoned and penitent at My Tu Penal Institution facility. At a late date, July 1976 until 1978, Mr. Nguyen was transferred to con Cat Penetration Camp, District of Long Phu, Hau Giang Province.

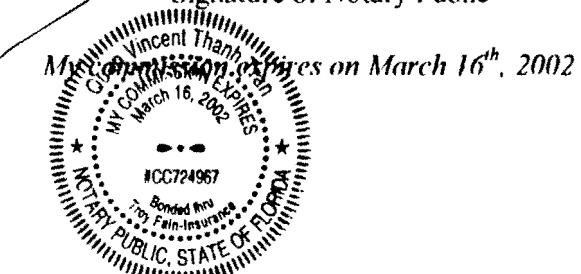
I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Unskaneah

Endorsement

Subscribed and sworn to before me this 30th day of January 1999 A.D.

Spam N. Due
Signature of Notary Public



BỘ NỘI VỤ.

U.B.N.D.T.HAiphong.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

ĐỘC LẬP - TỰ LỢ - HÃNH PHÚC.

Số: 62

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính Phủ, Mục 4, Công hàm xã hội Chủ Nghĩa Việt-Nam về chính sách đối với binh sĩ nhân viên các cơ quan chính quyền cũ, chế độ cũ vì dùng phái phản động hiện đang bị tóm treng cài tào.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng-Nội vụ số: 34
ngày: 24/06/74 Về việc thực hiện chỉ thị 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định số: 72/40 Ngày: 01/12/00
Cử: U.B.N.D.T.HAiphong.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và Tên: VĂN HẠT THỌ

Ngày, Tháng, Năm Sinh: 1942

Quê quán: Thủ Tỉnh Thuận Hóa Sóc Trăng

Trú quán: Số Phố Thành, Thủ Tỉnh, Tỉnh Tù Hau Giang,

Số linh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền quân sự -
và các tổ chức chính trị phái phản động cũ: Đại úy, Ban Chỉ

nhu Trưởng.

- Khi vi phạm trực tiếp trước ủy ban nhân dân
và Công An xã, Phường, Thủ Tỉnh, Thuộc Huyện,
Tỉnh: Số Tú Tỉnh, Tỉnh, Tỉnh, Tỉnh, Tỉnh, Tỉnh
và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh, Thành
phố và việc quản chế, và nơi cư trú vì có rất quan trọng.

- Thời hạn quản chế: 1 tháng

- Thời hạn di đường:

- Tiền và lương thực di đường: 0đ

Đã ký: Ngày: 27/11/2000

Q/T

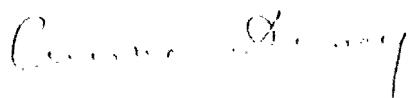
NOTICE

From: CUONG DUONG

To Whom It May Concern:

I write this letter to inform you, on May 01, 1975, I and Mr. Nguyen Van Chi were prisoners of War at the same concentration camp at My Tu county, Hau Giang (Soc Trang) province, South of Vietnam. From 1976 to 1978, we moved to the Con Cat concentration at Long Phu county, Hau Giang province, South of Vietnam. My testimony, Mr. Nguyen Van Chi was a prisoner of War at that point of time.

Sincerely,



CUONG DUONG

LANSING, NGÀY 15 THÁNG 3 NĂM 1999

Chi thàn,

Trua nay, tao nhan duoc dien thoai cua ban **Vân Hải Tho**, hoi tao co viet thu cho may chua? Tao rat ngac nhen, vi tu khi tao qua day den nay, chung tao khong lien lac duoc voi nhau va cung khong nhan duoc la thu nao cua may, ban **Tho** cho biet tinh trang cua may, tao voi viet thu nay.

Luc nay, gia dinh may van khoe chui? Vo chong tao goi loi tham may, cung ba xá và cac con duoc manh. Sau (6) nam qua day, tao luc nao cung nhò và nghi den vo chong may, vi may cung mot hoang canh nhu tao, nhung tai sao chung may lai khong duoc may man nhu chung tao?

Gia dinh tao van duoc khoe, vo chong tao deu di lam. Con gai lon da co chong, dam cuoi nam 1997. Thang 9 nam 1998, vo chong chung no co ve **Viet Nam (Sóc Trang)** de tham me tao. Ba dua con nho deu hoc Trung hoc.

Thinh thoang, tao co dien thoai noi chuyen voi vo **Khiêu Hữu Bát** (truoc o **Bung Trop**). Khi vo **Khiêu Hữu Bát** lien lac duoc voi tao, luc do, ông Bát da chet hon 1 thang roi (1997)

Chi! Co ai bao tro vo chong may khong? Neu khong, tao san sang **bao tro** (Sponsor) vo chong may. Tao o tai thanh pho **Lansing**, tieu bang **Michigan**, phia **Đông Bắc** (tai ngu ho) cua nuoc **Hoa Kỳ**, giap ranh voi nuoc **Canada**. Mac du vung nay lanh, nhung tao rat thich, vi co 4 mua ro ret (**Xuan**, **Ha.Thu**, **Dong**) va chi lanh vao mua Dong thoai, vi co tuyet roi. O thanh pho nay rat yen tinh (khong co bon trom cuop, du dang nhu cho khac) con cai de hoc hanh.

Tao co goi **giay xac nhan**, tao co hoc tap cai tao chung mot trai voi may tai huyen **My Tu** va trai **Con Cat**, huyen **Long Phu**, tinh **Hau Giang**, trong nhung nam 1975-1978. Tao hy vong phai doan **Hoa ky** se cuu xet cho gia dinh may duoc di dinh cu. Lục tao, giong nhu may, tao cung khong co giay ra trai, truoc khi duoc phong van, tao den **Công An tinh Hau Giang** (phong ho so **Luu tru**) xin sao lai **bản chanh** (photo copy).

Thoi, tao chi co bảy nhen loi den may, tao tam ngung, hen thi sau. Neu co gi la, may viet thu cho tao rõ, tao cho tin tuc may.

Truoc khi dut loi, vo chong tao cau chuc gia dinh may duoc **Hanh Phuc**, **nhiều Sức Khỏe** và **gấp nhiều May Mắn**, **Vạn Sự Nhủ Y**.

CUONE DUONG & DUOC LY THI

Địa chỉ:

CUONE DUONG

Fr. Nguyễn Văn Cử, 226/3, ấp 7, xã Phước Phước, H. Long Thành, Tỉnh BRVT
VIĒT-NAM

- Cai Tao đ'y 3 năm

mặt giấy mờ trơ

lì tết chờ vĩ lèk

T Doug - of credibility.

- Da khôn nai vĩ

4/1975

IN 3 Bao bì

ngày 15/2/1979



MÁY BAY
PAR AVION

TO: KHU C MINH - THO

APR 23 1979

U. S. A

